

việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thông tư 12/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Văn bản số 1152/BNN-TCLN ngày 26/02/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hiện chính sách bảo vệ và phát triển rừng năm 2021.

- Kết quả thực hiện công tác bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng năm 2021 và báo cáo kế hoạch năm 2022 của các đơn vị và kết quả rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị Trung ương hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển rừng còn thiếu năm 2021 và kế hoạch năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định Chi cục Kiểm lâm.

2. Về Mức hỗ trợ

- Mức đề nghị hỗ trợ bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp; khoán bảo vệ, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững 300.000 đồng/ha/năm: Mức hỗ trợ áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp.

- Mức đề nghị hỗ trợ bảo vệ rừng; khoán bảo vệ, khoán khoanh nuôi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Mức hỗ trợ 400.000 đồng/ha/năm theo Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kinh phí bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 còn thiếu

a) Về khối lượng

Tổng diện tích rừng đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 136.948,43 ha; trong đó:

- Diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp: 20.048,68 ha.

- Diện tích bảo vệ rừng; khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1, Dự án 3): 73.744,10 ha.

- Diện tích rừng khoán bảo vệ, khoán khoanh nuôi Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 43.155,65 ha.

b) Về vốn

Tổng kinh phí năm 2021 còn thiếu 44.818,933 triệu đồng; trong đó đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 42.754,097 triệu đồng (Ngân sách Trung ương đã hỗ trợ cho công tác bảo vệ, phát triển rừng năm 2021 Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 6.600 triệu đồng); ngân sách tỉnh: 2.064,836 triệu đồng; cụ thể

như sau:

- Kinh phí bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp: 6.014,604 triệu đồng ((Ngân sách Trung ương).

- Kinh phí bảo vệ rừng; khoán bảo vệ rừng, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1, Dự án 3): 31.562,476 triệu đồng; trong đó đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 29.497,640 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 2.064,836 triệu đồng.

- Kinh phí khoán bảo vệ rừng, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 7.241,853 triệu đồng.

4. Kinh phí bảo vệ và phát triển rừng năm 2022 còn thiếu

Tổng kinh phí năm 2022 còn thiếu: 23.341,233 triệu đồng; trong đó Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững 21.225,931 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2.115,302 triệu đồng. Cụ thể như sau:

a) Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững

- Về kinh phí sự nghiệp:

+ Về khối lượng: Tổng diện tích rừng đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 63.328,33 ha; trong đó:

. Diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp: 20.048,68 ha.

. Diện tích rừng khoán bảo vệ, khoán khoanh nuôi Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 43.279,65 ha.

+ Về vốn: Tổng kinh phí sự nghiệp năm 2022 còn thiếu: 19.901,508 triệu đồng; trong đó:

. Kinh phí bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp: 6.014,604 triệu đồng.

. Kinh phí khoán bảo vệ rừng, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững: 13.886,904 triệu đồng.

- Kinh phí đầu tư phát triển

+ Về khối lượng

. Diện tích chăm sóc rừng trồng: 134,75 ha.

. Khối lượng duy tu đường ranh cản lửa: 17 km.

+ Về vốn tổng kinh phí đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 1.324,423 triệu đồng; cụ thể như sau:

. Kinh phí chăm sóc rừng trồng: 1.160,929 triệu đồng.

. Kinh phí duy tu đường ranh cản lửa: 163,494 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng

bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1, dự án 3).

- Tổng diện tích rừng đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 73.744,10 ha; trong đó:

- Về vốn tổng kinh phí sự nghiệp năm 2022 còn thiếu: 2.115,302 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách trung ương 70,640 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh là 2.044,662 triệu đồng.

(có Phụ lục 01, 02, 03, 04, 05 kèm theo)

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, chi đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu

